

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 24 tháng 8 năm 2020

HỢP ĐỒNG

Số: 39-2020 /HĐ-TVTT

V/v: Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam)

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ thông tư số 88/2017/TT-BQP ngày 17/4/2017 của Bộ Quốc phòng quy định một số nội dung về đấu thầu lựa chọn nhà thầu trong Bộ Quốc phòng;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Quốc phòng: Quyết định số 4166/QĐ-ĐB ngày 27/9/2017 ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên – Tổng công ty Đông Bắc hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con; Quyết định số 899/QĐ-BQP ngày 20/3/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng đơn vị năm 2020 của Tổng công ty Đông Bắc;

Căn cứ Quyết định số 4929/QĐ-ĐB ngày 14/8/2020 của Tổng công ty Đông Bắc về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam).

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 19/8/2020;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-ĐB ngày /8/2020 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đông Bắc về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Tư vấn thẩm

tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam).

Chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (sau đây viết tắt là Bên A)

- Tên đơn vị: Tổng Công ty Đông Bắc
- Địa chỉ: Phường Hồng Hải, TP Hạ Long, Quảng Ninh
- Điện thoại: 02033.836.336; Fax: 02033.835.773
- Tài khoản số: 014.100.000060.6
- Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Quảng Ninh
- Mã Số thuế: 5700101468
- Do Ông: **Phương Kim Minh**
- Chức vụ: Tổng Giám đốc

Nhà thầu (sau đây viết tắt là Bên B):

- Tên đơn vị: **Trung tâm khoa học công nghệ mỏ và môi trường**
 - Địa chỉ trụ sở chính: Nhà A- Trường Đại học Mỏ địa chất, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.
 - Số tài khoản: 3100211000113
 - Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Từ Liêm, Hà Nội.
 - Mã số thuế: 0100 763 654
 - Do Ông: **Nguyễn Văn Bưởi**
 - Chức vụ: Giám đốc trung tâm
- Các Bên thống nhất nội dung hợp đồng như sau:

Điều 1. Nội dung công việc

Bên A thuê và Bên B đồng ý thực hiện công việc: Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam). Nội dung công việc Bên B thực hiện Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi theo Điều 10 Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình và phụ lục 13 Thông tư số 26/2016/TT-BCT ngày 30/11 /2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nội dung lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình mỏ khoáng sản.

Sản phẩm của Hợp đồng là 06 Bộ hồ sơ báo cáo kết quả Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam).

Điều 2. Tiến độ thực hiện Hợp đồng

Bên B phải hoàn thành toàn bộ công việc theo nội dung của Hợp đồng trong khoảng thời gian là 20 ngày kể từ thời điểm hai bên ký kết hợp đồng và có đầy đủ các tài liệu phục vụ thẩm tra.

Điều 3. Chất lượng công việc:

Chất lượng công việc do Bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu của Bên A và các quy định hiện hành của Nhà Nước về Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi.

Điều 4. Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán:

4.1. Giá Hợp đồng: **481 .329.000 đồng** (Đã bao gồm thuế GTGT).

(Bằng chữ: Bốn trăm tám một triệu, ba trăm hai chín nghìn đồng).

4.2. Loại hợp đồng: Trọn gói.

4.3. Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

4.4. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

4.5. Tạm ứng hợp đồng: Không.

Bên A sẽ tạm ứng cho Bên B 70% giá trị của Hợp đồng sau khi bên B hoàn thành công việc thẩm định và được bên A chấp thuận.

4.6. Thanh toán hợp đồng:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B toàn bộ giá trị của Hợp đồng (30% giá trị còn lại của Hợp đồng) sau khi dự án được phê duyệt và Bên A nhận được đầy đủ các tài liệu sau đây:

- Bản gốc Giấy đề nghị thanh toán.
- Bản gốc Biên bản nghiệm thu được xác nhận bởi hai bên.
- Hóa đơn giá trị gia tăng theo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của bên A:

- Cung cấp hồ sơ dự án phục vụ Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi và các thủ tục pháp lý liên quan.

- Không nghiệm thu Hồ sơ Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi không đạt chất lượng theo Hợp đồng, yêu cầu sửa đổi, bổ sung Hồ sơ Tư vấn thẩm tra.

- Đình chỉ thực hiện hoặc yêu cầu chấm dứt hợp đồng theo quy định.

- Nghiệm thu, thanh toán cho Bên B toàn bộ giá hợp đồng theo đúng các quy định được thỏa thuận trong Hợp đồng này.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của bên B:

- Chịu trách nhiệm và đảm bảo tính pháp lý về chất lượng Hồ sơ Tư vấn thẩm tra và thực hiện đầy đủ về các nghĩa vụ khác nêu trong Hợp đồng.

- Thực hiện thẩm tra theo đúng nội dung và khối lượng công việc đã thỏa thuận và tuân thủ các quy định về việc áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn của Việt nam.

- Nộp cho Bên A các báo cáo và các tài liệu với số lượng và thời gian quy định trong Hợp đồng.

- Khi có yêu cầu của Bên A, Bên B phải cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của Bên A.

- Có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo,... với số lượng theo yêu cầu của Bên A.

- Thu thập các thông tin cần thiết để phục vụ cho công việc Tư vấn thẩm tra.

Điều 7. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

- Nộp cho Bên A các báo cáo và các tài liệu với số lượng và thời gian quy định trong Hợp đồng.

- Khi có yêu cầu của Bên A, Bên B phải cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của Bên A.

- Có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo,... với số lượng theo yêu cầu của Bên A.

- Thu thập các thông tin cần thiết để phục vụ cho công việc Tư vấn thẩm tra.

Điều 8. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng bàn bạc, giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng trách nhiệm và quyền lợi cho mỗi bên.

Điều 9. Thưởng, Phạt vi phạm hợp đồng:

9.1 Thưởng hợp đồng: không.

9.2 Phạt hợp đồng:

- Bên B vi phạm về tiến độ thực hiện hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc không có lý do chính đáng được bên Bên A chấp thuận, Bên B sẽ chịu phạt 01% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày bị chậm nhưng tổng giá trị bị phạt không quá 08% giá trị hợp đồng.

Điều 10. Hiệu lực của hợp đồng:

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký là cơ sở pháp lý để các bên liên quan có nghĩa vụ thực hiện.

Điều 11. Điều khoản cam kết chung:

- Hai bên cam kết cùng nhau thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này.

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hai bên nghiệm thu, thanh lý xong Hợp đồng.

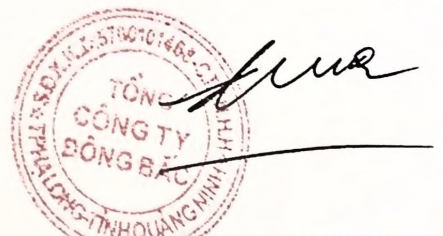
- Hợp đồng được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Bưởi

**ĐẠI DIỆN BÊN A
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phương Kim Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH TOÁN

Hợp đồng số 39-2020/HĐ-TVTT ngày 24/8/2020

- Căn cứ đồng số 39-2020/HĐ-TVTT ngày 24 tháng 8 năm 2020 về việc Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam) giữa Tổng Công ty Đông Bắc và Trung tâm khoa học công nghệ mỏ và môi trường;

- Quyết định của Tổng công ty Đông Bắc về việc phê duyệt Báo cáo thẩm tra “báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam)”.

- Căn cứ Quyết định số 2769/QĐ-ĐB ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Tổng Công ty Đông Bắc về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án Khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam.

Hôm nay, ngày 25/5/2021 tại Văn phòng Tổng Công ty Đông Bắc, địa chỉ Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi gồm:

Bên A: Tổng Công ty Đông Bắc

- Địa chỉ: Phường Hồng Hải, TP Hạ Long, Quảng Ninh
- Điện thoại: 02033.836.336; Fax: 02033.835.773
- Tài khoản số: 014.100.000060.6
- Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Quảng Ninh
- Mã Số thuế: 5700101468
- Do Ông: **Phương Kim Minh**
- Chức vụ: Tổng Giám đốc làm đại diện

Bên B: Trung tâm khoa học công nghệ mỏ và môi trường

- Địa chỉ trụ sở chính: Nhà A- Trường Đại học Mỏ địa chất, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

- Số tài khoản: 3100211000113
- Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Từ Liêm, Hà Nội.
- Mã số thuế: 0100 763 654
- Do Ông: **Nguyễn Văn Bưởi**
- Chức vụ: **Giám đốc trung tâm**

Sau khi xem xét toàn bộ tài liệu Bên B giao cho Bên A và các điều khoản ghi trong hợp đồng, hai bên thống nhất ký Biên bản toán lần 1 hợp đồng nêu trên với các nội dung sau:

1. Về nội dung công việc:

Trung tâm khoa học công nghệ mỏ và môi trường (Bên B) đã hoàn thành công việc: Báo cáo thẩm tra “báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam).

Hồ sơ sản phẩm của hợp đồng đã được Tổng công ty Đông Bắc phê duyệt tại Quyết định số

2. Về giá trị thanh toán

Căn cứ vào khoản 4.1 Điều 4 hợp đồng số 39-2020/HĐ-TVTT ngày 24 tháng 8 năm 2020, Bên A chấp thuận thanh toán cho Bên B chi phí Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam) với số tiền là: 481.329.000 đồng.

Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi triệu, ba trăm hai mươi chín nghìn đồng.

* Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT theo quy định hiện hành.

3. Nội dung thanh toán:

3.1. Giá trị hợp đồng: 481.329.000 đồng.

3.2. Giá trị đã thanh toán: 0 đồng.

3.3. Giá trị còn lại chưa thanh toán: 481.329.000 đồng.

Biên bản này được lập 08 bản (mỗi bên gửi 04 bản) là cơ sở để Bên A thanh toán lần 1 cho Bên B số tiền xác định trên đây sau khi hai bên hoàn tất các thủ tục tài chính theo quy định.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Bưởi

**ĐẠI DIỆN BÊN A
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phương Kim Minh

Số : 161- 2020/QĐ-TTM

Hà nội, ngày 25 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CỦA GIÁM ĐỐC

V.v: Cử chủ nhiệm hợp đồng Tư vấn

Căn cứ vào Hợp đồng số : 39-2020/HĐ-TVTT ngày 24/8/2020. Giữa Tổng Công ty Đông Bắc và Trung tâm KHCN Mỏ và Môi trường..

Tên Công trình: Tư vấn thăm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam)

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHCN MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG

- Căn cứ vào quy định số: 534/QĐ, ngày 18/5/1989 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về nhiệm vụ của các Trung tâm thuộc trường.

- Căn cứ vào giấy đăng ký hoạt động khoa học công nghệ: A-325 ngày 23/4/2015 của Bộ khoa học và công nghệ;

- Căn cứ vào QĐ số:1896, ngày 30/5/2014 Về việc phê duyệt đề án chuyển đổi Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm khai thác mỏ sang hoạt động theo cơ chế tự trang trải kinh phí theo quy định tại nghị định 115/2005/NĐ-CP.

- Căn cứ vào yêu cầu công tác và năng lực của cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cử Ông Nguyễn Văn Thịnh làm chủ nhiệm đề tài.

Điều 2: Ông Nguyễn Văn Thịnh cùng các thành viên theo Danh sách dưới đây có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các yêu cầu của hợp đồng kinh tế. Chịu trách nhiệm chuyên môn cũng như kinh phí của công trình và tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước, của Trường, của Trung tâm về hoạt động tư vấn, KHCN và LĐSX.

Điều 3: Các đồng chí Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Cán bộ có tên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

Như điều 3;

Lưu VP.TT.

TRUNG TÂM KHCN MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Bưởi

**DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA THỰC HIỆN CÔNG TRÌNH:
Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác hầm lò mở rộng, xuống
sâu mỏ Nam Khe Tam (khai thác hầm lò dưới mức -175 mỏ Nam Khe Tam)**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHUYÊN MÔN	NHIỆM VỤ
1	TS. Nguyễn Văn Thịnh	Khai thác mỏ	Chủ nhiệm công trình
2	TS. Nguyễn Cao Khải	An Toàn mỏ	Thành viên thực hiện
3	ThS. Nguyễn Văn Quang	Khai thác mỏ	Thành viên thực hiện
4	Th.S. Nguyễn Việt Thắng	Khai thác mỏ	Thành viên thực hiện